

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VB
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 04-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Vũ Thị Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022; Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 05/TB-TA ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn H , sinh năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn HP 2, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Bùi Thị T; có vợ và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 11-12-2021 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình N; anh Nguyễn Quang T ; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2021, Tổng Phú L, sinh năm 1993 ở thôn HP 2, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng đến nhà Vũ Văn H chơi. Tại đây, H rủ L đi mua ma túy đá về sử dụng, L đồng ý rồi H đưa cho L 200.000 đồng. L cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô (hiện chưa xác định được nhãn hiệu, biển số) chở H đến khu vực xã Tân Liên, huyện VB, L nhờ H vào cây ATM gần đó để rút số tiền 1.900.000 đồng hộ anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1988 ở thôn Hà Phương 1, xã TT, huyện VB (là bạn của L). Sau khi rút tiền xong, L tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đến khu dân cư đối diện khu công nghiệp Tân Liên, huyện VB. Đến nơi, L bảo H đứng đợi. L đi bộ đến cổng một nhà dân và gọi người tên V (hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể) thì có một người đàn ông đi ra và hỏi là: “mấy”, L đưa 200.000 đồng và được người này đưa lại 01 túi ma túy đá. L cầm 01 túi ma túy ở tay trái đi ra chỗ H rồi cả hai đi về xã TT. Trên đường về, L đi qua nhà anh Thương trả số tiền rút hộ rồi chở H về nhà mình. Về đến nhà, L lấy bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ chai nước có nắp được đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn với 01 coóng thủy tinh, 01 lỗ gắn với ống hút nhựa rồi quay ra cùng H đi đến nghĩa trang Đa Dục, xã TT. L và H đi vào trong, cách cổng nghĩa trang khoảng 05 mét về phía bên tay trái. L bỏ dụng cụ và ma túy đá mua được ở trên ra còn H cho ma túy vào trong coóng rồi dùng bật lửa của L châm vào coóng hút đầu tiên, sau đó H châm cho L hút. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình N, sinh năm 1989 ở thôn Hà Phương 1, xã TT, huyện VB đi bộ từ cầu Hà Phương, xã TT để về nhà. Khi đi qua nghĩa trang Đa Dục, N thấy L và H đang sử dụng ma túy đá trong nghĩa trang và được L rủ vào sử dụng ma túy cùng, N đồng ý. Một lúc sau, L và H đi về trước, N về sau. N về nhà nhưng không ngủ nên nảy sinh ý định quay lại nghĩa trang trộm cắp 02 cây mẫu đơn ở ngôi mộ gần ngay cổng nghĩa trang. N đến nghĩa trang Đa Dục nhổ 02 cây mẫu đơn trên mang về. Khi đi đến ngôi mộ gần cây trứng cá, N quan sát thấy có 01 lọ hoa trên mộ nên nhặt lọ hoa lên đập. Nghe thấy vui tai nên N đi đến các ngôi mộ khác nhặt lọ hoa để đập tiếp và tìm 01 viên gạch đặc cạnh mộ để đập các bát hương, đài sen, lọ hoa của các ngôi mộ trong nghĩa trang. Sau đó, N để lại 01 đôi dép màu xanh cỡ 40 và đi qua lối cánh đồng để sang nghĩa trang Đồng Sẻ ở gần ngay đó để đập phá tiếp. N có quay lại tìm dép để về nhà nhưng không thấy. Đến ngày 16-4-2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Đình N đến Công an xã TT để tự thú giao nộp lại 02 cây mẫu đơn và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Sau khi xảy ra sự việc, Tổng Phú L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB: 01 nắp vỏ chai nước bằng nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng (là dụng cụ để N, L, H sử dụng ma túy vào tối 13-4-2021).

Tại bản kết luận giám định số 355/KLGD-MT ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận như sau: “Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine trong đầu tẩu thủy tinh gửi giám định. Không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy trên”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã tiến hành khám xét chỗ ở của Tống Phú L, Vũ Văn H , Nguyễn Đình N, không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Theo kết quả xét nghiệm nước tiểu của Tống Phú L, Vũ Văn H , Nguyễn Đình N do Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thực hiện vào ngày 15, 16/4/2021 thể hiện: Đều có chất ma túy Methamphetamine (MET) trong nước tiểu của L , N , H .

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định tình trạng nghiện của Nguyễn Đình N, Vũ Văn H . Kết quả: N , H không phải là người nghiện ma túy.

Theo Công văn số 1029/CSCNMT ngày 30/8/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hải Phòng thể hiện: Theo cơ sở dữ liệu cổng thông tin điện tử của Ủy ban quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm thì thời gian tồn tại của ma túy đá trong máu và nước tiểu khoảng 24-72 giờ, trung bình là 48 giờ. Tuy nhiên thời gian tồn tại của ma túy đá trong cơ thể có thể thay đổi và dao động tùy thuộc vào tần suất cũng như hàm lượng sử dụng. Sử dụng càng nhiều, càng lâu trong thời gian dài thì thời gian tồn tại trong cơ thể càng lâu.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 70/QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021; Quyết định khởi tố bị can số 117/QĐ; 118/QĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với Vũ Văn H , Tống Phú L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Vũ Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn H khai nhận bị cáo là người đã bỏ tiền đi mua ma túy, Tống Phú L bỏ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo H là người cho ma túy đá mua được vào coóng và châm thuốc cho Tống Phú L hút. Sau đó Nguyễn Đình N đến và được H , L cho sử dụng ma túy là loại Methamphetamine.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Vũ Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng đã nêu là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng

tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Văn H mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB 01 nắp vỏ chai nước bằng nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng, toàn bộ mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 355MT/PC09. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, các bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ vụ án, thể hiện: Ngày 13 tháng 4 năm 2021 Vũ Văn H và Tống Phú L đã có hành vi chuẩn bị ma túy là Methamphetamine, địa điểm, công cụ để cho Vũ Văn H và Tống Phú L sử dụng ma túy và đưa trái phép chất ma túy là Methamphetamine vào cơ thể của Nguyễn Đình N tại nghĩa trang Đa Dục, xã TT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo Vũ Văn H cung cấp ma túy cho người khác sử dụng là một trong các hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm lan tràn tệ nạn ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến nền an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn H là người không có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo song căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này hành vi của của Nguyễn Đình N đã được đưa ra xét xử, tại Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 26-11-2021, Tòa án nhân dân huyện VB đã xử phạt Nguyễn Đình N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Xâm phạm mô mã, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 319 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với Tống Phú L, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB ra Quyết định truy nã đối với L. Đến nay, chưa bắt được Tống Phú L. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với Tống Phú L, khi nào bắt được Tống Phú L sẽ phục hồi điều tra, xử lý sau theo quy định.

[8] Cơ quan Cảnh sát điều tra đã dẫn giải Vũ Văn H đến địa điểm mua ma túy, xác định đây là khu nhà trọ của ông Nguyễn Trung Kiến, sinh năm 1957 ở thôn Tiên Hải, xã Tân Liên, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Tiến hành ghi lời khai ông Kiến xác định tại khu nhà trọ của ông Kiến có người tên Nguyễn Đình Việt, sinh năm 1981 ở thôn Phương Trì 1, xã H Tiến, huyện VB, thành phố Hải Phòng thuê trọ. Tuy nhiên, khi tiến hành ghi lời khai của Nguyễn Đình Việt thì Việt không thừa

nhận hành vi bán ma túy cho Tổng Phú L vào tối ngày 13 tháng 4 năm 2021. Mặt khác, hiện nay Tổng Phú L đã bỏ trốn, chưa thể tiến hành biện pháp điều tra như nhận dạng, đối chất. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ của Tổng Phú L 01 nắp vỏ chai nước bằng nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng. Sau khi tiến hành giám định, Cơ quan giám định hoàn lại toàn bộ mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 355MT/PC09. Do Tổng Phú L bỏ trốn hiện chưa bắt được nên cần trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB số vật chứng trên để quản lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 11-12-2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB 01 nắp vỏ chai nước bằng nhựa màu trắng được đục 02 lỗ nhỏ; 01 coóng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng, toàn bộ mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 355MT/PC09. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
- TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Trại tạm giam;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- UBND xã TT, huyện VB
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền